

**PHẦN I: CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

**Câu 1.** Cơ sở nào sau đây đã khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội là phù hợp với thực tiễn và xu thế phát triển của thời đại trong thế kỷ XXI?

- A. Thành tựu của công cuộc đổi mới, cải cách của các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. Sự mở rộng phạm vi không gian của hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới.
- C. Nhiều quốc gia chuyển từ chế độ tư bản chủ nghĩa sang xã hội chủ nghĩa.
- D. Những thành tựu của các quốc gia xã hội chủ nghĩa sau khi thay đổi chế độ.

**Câu 2.** Trong cuộc kháng chiến chống xâm lược Mông - Nguyên ở thế kỷ XIII, nhà Trần đã tổ chức Hội nghị Diên Hồng với mục đích nào sau đây?

- A. Thể hiện lòng trung quân của quan lại ở các vùng địa phương.
- B. Lấy ý kiến nhân dân về chủ trương đối phó với giặc Nguyên.
- C. Đoàn kết đồng bào các dân tộc thiểu số chống quân Nguyên.
- D. Kêu gọi nhân dân cả nước thực hiện “vườn không nhà trống”.

**Câu 3.** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng về Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ thực hiện ở miền Nam Việt Nam (1961 – 1965)?

- A. Nhằm chống lại lượng cách mạng và nhân dân Việt Nam.
- B. Được đặt dưới sự chỉ huy là cố vấn Mĩ có vũ khí hiện đại.
- C. Là hình thức chiến tranh xâm lược của thực dân kiểu mới.
- D. Hòa hoãn với Trung Quốc, Liên Xô để cô lập Việt Nam.

**Câu 4.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng chủ trương của Việt Nam trong việc bảo vệ quyền, chủ quyền và các lợi ích hợp pháp ở Biển Đông?

- A. Chạy đua phát triển hải quân để bảo vệ chủ quyền trên biển.
- B. Nhân nhượng các nước lớn để đổi lấy hòa bình trên biển.
- C. Tuyệt đối không thương lượng để bảo vệ chủ quyền dân tộc.
- D. Không chấp nhận đánh đổi chủ quyền để đổi lấy hòa bình.

**Câu 5.** Sự gia nhập đầy đủ của các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á vào Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) cho thấy tổ chức này

- A. chỉ ưu tiên lợi ích của các cường quốc.
- B. ngày càng có sự liên kết chặt chẽ hơn.
- C. thay thế vai trò của từng nước thành viên.
- D. chuyển hóa thành một liên minh quân sự.

**Câu 6.** Tại Đại hội Tours (1920), Nguyễn Ái Quốc lại quyết định bỏ phiếu tán thành cho Quốc tế III (Quốc tế Cộng sản) vì một trong những lí do nào sau đây?

- A. Quốc tế III chú ý đến việc giải quyết vấn đề giải phóng các dân tộc thuộc địa.
- B. Quốc tế III cam kết sẽ cung cấp vũ khí và tài chính cho cách mạng Việt Nam.
- C. Quốc tế III đã công khai ủng hộ cuộc chiến tranh xâm lược của chính phủ Pháp.
- D. Quốc tế III yêu cầu nhân dân Việt Nam phải tiến hành các cuộc cải cách kinh tế.

**Câu 7.** Việc xây dựng Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) đã giúp các quốc gia thành viên

- A. hạn chế các nước ngoài tham gia đầu tư vào khu vực.
- B. không quan tâm đến việc hội nhập kinh tế toàn cầu.
- C. thu hút đầu tư và tạo thuận lợi cho phát triển kinh tế.
- D. giảm thiểu hoàn toàn sự chênh lệch trình độ kinh tế.

**Câu 8.** Trong công cuộc đổi mới đất nước ở Việt Nam (từ sau năm 1986), ngoại giao kinh tế được xác định là lĩnh vực ưu tiên nhằm để

- A. thay thế hoàn toàn vai trò của ngoại giao chính trị, văn hóa.
- B. thu hút tối đa nguồn vốn với công nghệ phục vụ phát triển.
- C. chứng minh Việt Nam là quốc gia giàu mạnh nhất khu vực.
- D. đáp ứng yêu cầu bắt buộc của các tổ chức quốc tế, khu vực.

**Câu 9.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị trong công cuộc đổi mới đất nước (từ năm 1986)?

- A. Kết hợp chặt chẽ ngay từ đầu, lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm.
- B. Lấy đổi mới chính trị làm trọng tâm, tiến tới để đổi mới kinh tế.
- C. Đổi mới chính trị phải đi trước việc đổi mới kinh tế một thập kỷ.
- D. Chỉ tập trung đổi mới kinh tế, không chú trọng đổi mới chính trị.

**Câu 10.** Nội dung nào sau đây là điểm giống nhau giữa hai cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và cuộc kháng chiến chống Mĩ (1954-1975) của nhân dân Việt Nam?

- A. Kết thúc cuộc kháng chiến bằng một thắng lợi quân sự.
- B. Diễn ra trong bối cảnh chưa được nước nào công nhận.
- C. Chống lại thế lực chia rẽ dân tộc và chia cắt đất nước.
- D. Chỉ chống lại sự xâm lược của chủ nghĩa thực dân mới.

**Câu 11.** Hội nghị toàn quốc của Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 8 -1945) thông qua kế hoạch lãnh đạo toàn dân Việt Nam Tổng khởi nghĩa vì lý do nào dưới đây?

- A. Nhân dân Việt Nam đang sôi nổi đấu tranh giành quyền độc lập.
- B. Kẻ thù đã sụp đổ, không còn khả năng chống trả cách mạng.
- C. Quân đội nhân dân đã trưởng thành và đủ sức giành độc lập.
- D. Thời cơ ngàn năm có một của cách mạng Việt Nam đã kết thúc.

**Câu 12.** Tháng 7-1995, Việt Nam bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Mỹ và chính thức gia nhập ASEAN; Năm 2006, Việt Nam đăng cai tổ chức thành công Hội nghị APEC; Tháng 1-2007, Việt Nam chính thức trở thành thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Những sự kiện trên là minh chứng cho đường lối chiến lược nào sau đây của Đảng và Nhà nước?

- A. Hạn chế quan hệ song phương để chỉ tập trung vào việc thiết lập các liên minh quân sự chung.
- B. Ngày càng chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ.
- C. Từ bỏ nguyên tắc độc lập tự chủ để đổi lấy các nguồn tài trợ tài chính khẩn cấp từ phương Tây.
- D. Tạm gác lại các mục tiêu phát triển kinh tế để tập trung giải quyết triệt để tranh chấp biển đảo.

**Câu 13.** Những quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2/1945) có tác động đến tình hình thế giới, ngoại trừ việc

- A. góp phần tạo ra điều kiện thuận lợi để một số quốc gia nổi dậy đấu tranh.
- B. tạo điều kiện để thực dân Anh, Pháp quay trở lại xâm lược thuộc địa cũ.
- C. góp phần làm thay đổi mối quan hệ chống phát xít giữa Mỹ và Liên Xô.
- D. tạo nên sự phân chia đối lập về kinh tế - chính trị ở châu Âu và châu Á.

**Câu 14.** Việc Hiến chương Liên hợp quốc được thông qua và có hiệu lực năm 1945 có ý nghĩa nào?

- A. Tạo điều kiện để mở rộng liên minh quân sự giữa những cường quốc.
- B. Đặt nền tảng pháp lý cho nền hòa bình và an ninh quốc tế hậu chiến.
- C. Bảo đảm quyền lực tuyệt đối của các quốc gia Đồng minh thắng trận.
- D. Mở đường cho việc chia sẻ ảnh hưởng giữa các cường quốc thế giới.

**Câu 15.** Nhận xét nào sau đây đúng về quy mô của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427)?

- A. Bùng nổ, phát triển đồng thời ở nông thôn và thành thị.
- B. Có sự phát triển từ địa phương sau đó lan ra toàn quốc.
- C. Ban đầu ở miền Bắc, sau đó lan rộng vào miền Trung.
- D. Diễn ra ở Hà Tĩnh và nhanh chóng lan rộng ra cả nước.

**Câu 16.** Trong những năm 1944 -1945, điều kiện khách quan thuận lợi nào đã thúc đẩy nhân dân các nước Đông Âu nổi dậy giành chính quyền, thành lập nhà nước dân chủ nhân dân?

- A. Thắng lợi của Hồng quân Liên Xô trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít ở châu Âu.
- B. Sự viện trợ và giúp đỡ trực tiếp của hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa trên thế giới.

C. Phe Đồng minh bị suy yếu, liên tục thất bại và buộc phải rút khỏi mặt trận Đông Âu.

D. Phát xít Đức chuyển hướng tấn công sang đánh chiếm các nước ở Bắc Âu và Tây Âu.

**Câu 17.** Từ sau Chiến tranh lạnh, các nước trên thế giới có sự điều chỉnh quan hệ theo hướng đối thoại, thỏa hiệp và tránh xung đột trực tiếp, chủ yếu vì lý do nào sau đây?

A. Mong muốn được cắt giảm số lượng vũ khí hạt nhân của Nhật Bản.

B. Muốn có môi trường thuận lợi để vươn lên xác lập vị thế quốc tế.

C. Cần tập trung vào đấu tranh chống lại chủ nghĩa khủng bố quốc tế.

D. Hợp tác địa - chính trị trở thành nội dung căn bản giữa các nước.

**Câu 18.** Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh quyết định phát động cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược (19/12/1946) là do

A. Việt Nam đã tranh thủ được sự ủng hộ của Liên Xô và một số quốc gia khác.

B. thực dân Pháp ráo riết chuẩn bị lực lượng để quay trở lại xâm lược Việt Nam.

C. quá trình chuẩn bị lực lượng của Việt Nam cho cuộc kháng chiến đã hoàn tất.

D. Việt Nam không thể tiếp tục sử dụng biện pháp hòa bình với Pháp được nữa.

**Câu 19.** Những thành tựu trong công cuộc đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay đã khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội

A. đã thất bại hoàn toàn vì không thể giải quyết được tình trạng khủng hoảng kinh tế.

B. là hoàn toàn phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và xu thế phát triển của thế giới.

C. bị chệch hướng nghiêm trọng do sự tác động tiêu cực của nền kinh tế thị trường.

D. chỉ là sự sao chép nguyên bản mô hình của các nước phương Tây đang phát triển.

**Câu 20.** Nhận xét nào sau đây là đúng về sự thành lập của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Phản ánh nỗ lực kiến tạo hòa bình của một số nước trong khu vực.

B. Là kết quả tất yếu của quá trình nhất thể hóa “*chính trị*” ở khu vực.

C. Đáp ứng yêu cầu hợp tác giữa các nước trong xu thế toàn cầu hóa.

D. Nhằm chống lại cuộc chiến tranh xâm lược của Pháp ở Việt Nam.

**Câu 21.** Cuộc đấu tranh ngoại giao của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (từ ngày 2 - 9 - 1945 đến trước ngày 19 - 12 - 1946) đã

A. tạo dựng thế trận cho cuộc chiến tranh nhân dân.

B. góp phần quan trọng trong việc bảo vệ chính quyền.

C. hỗ trợ cho những thắng lợi trên mặt trận quân sự.

D. từng bước thiết lập quan hệ ngoại giao Việt – Pháp.

**Cho đoạn tư liệu, trả lời các câu 22, 23, 24:**

*“Là người sáng lập nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, một trong những người sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, nhân vật vĩ đại của phong trào cộng sản thế giới, đồng chí Hồ Chí Minh là một trong những người đã chi phối sự phát triển của thế kỷ XX, được giải phóng bằng việc giải phóng các dân tộc thuộc địa và những bước tiến của chủ nghĩa xã hội.”*

(Song Thành, *Hồ Chí Minh nhà văn hóa kiệt xuất*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2015, tr. 74)

**Câu 22.** Theo đoạn tư liệu, Hồ Chí Minh được xem là “*một trong những người chi phối sự phát triển của thế kỉ XX*” vì một trong những lí do nào sau đây?

A. Tham gia sáng lập tổ chức quốc tế lớn nhất thế giới.

B. Có vai trò lãnh đạo phong trào cộng sản quốc tế.

C. Lãnh đạo thành công cuộc Cách mạng tháng Mười.

D. Góp phần thúc đẩy giải phóng dân tộc thuộc địa.

**Câu 23.** Theo đoạn tư liệu, Hồ Chí Minh góp phần chi phối sự phát triển của thế kỉ XX chủ yếu thông qua

A. thúc đẩy sự hợp tác trong xu thế toàn cầu hóa.

B. đóng góp trong phong trào giải phóng dân tộc.

C. tham gia xây dựng hệ thống tư bản chủ nghĩa.

D. vai trò lãnh đạo những cuộc cách mạng tư sản.

**Câu 24.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của Hồ Chí Minh trong đoạn tư liệu?

A. Người sáng lập các tổ chức cộng sản trên toàn thế giới.

- B. Nhân vật có ảnh hưởng đến tiến trình lịch sử thế kỉ XX.
- C. Lãnh tụ tiêu biểu của phong trào công nhân ở châu Âu.
- D. Lãnh tụ tối cao phong trào giải phóng dân tộc thế giới.

**PHẦN II: CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn **đúng** hoặc **sai**.

**Câu 1.** Cho đoạn tư liệu sau đây:

*“Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.”*

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Tập 1, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr. 109)

- a) Cụm từ “*kiên định*” trong đoạn tư liệu là chủ trương không thay đổi bất cứ yếu tố nào trong đường lối phát triển, kể cả khi thực tiễn có nhiều biến động.
- b) Những quan điểm được đề cập trong đoạn tư liệu đã chứng tỏ Việt Nam đã hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.
- c) Quan điểm trong đoạn tư liệu được nêu ra trong bối cảnh Việt Nam tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới và yêu cầu giữ vững định hướng phát triển của đất nước.
- d) Đảng Cộng sản Việt Nam “*Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh*” vì bảo đảm định hướng đúng đắn cho sự phát triển.

**Câu 2.** Cho đoạn tư liệu sau đây:

*“Cách mạng tháng Tám đã đi vào lịch sử và trải qua 75 năm kiểm nghiệm bằng những thắng lợi vĩ đại của chiến tranh nhân dân chống chiến tranh xâm lược, bằng những thành tựu rất quan trọng của sự nghiệp xây dựng đất nước theo đường lối đổi mới mà nhân dân ta đã và đang tiến hành. Từ đó, Cách mạng tháng Tám, hiện thân của xu thế giải phóng và phát triển của dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng do Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta và nhân dân ta đã lựa chọn, càng biểu hiện rõ tầm vóc vĩ đại của mình.”*

(Trịnh Nhu, Trần Trọng Thơ, *Cách mạng tháng Tám 1945 - thắng lợi vĩ đại đầu tiên của dân tộc Việt Nam trong thế kỷ XX*, NXB Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, 2020, tr. 420)

- a) Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là “*hiện thân của xu thế giải phóng và phát triển dân tộc*” vì mở ra con đường giải phóng dân tộc cho các dân tộc trên thế giới.
- b) Bài học kinh nghiệm quan trọng được rút ra từ thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là kiên định con đường cách mạng đã lựa chọn và điều chỉnh kịp thời nhiệm vụ chiến lược.
- c) Sự lựa chọn con đường cách mạng đúng đắn do Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản và nhân dân Việt Nam là yếu tố quyết định dẫn đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945.
- d) Đoạn tư liệu trên đề cập đến diễn biến chính của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam.

**Câu 3.** Cho đoạn tư liệu sau đây:

Trong Thư gửi chính phủ Pháp đề nghị chấm dứt chiến tranh (25/1/1947), Chủ tịch Hồ Chí Minh viết:

*“Chúng tôi cần trình trọng nhắc lại lập trường từ xưa đến nay không thay đổi của nước Việt Nam, có thể tóm tắt trong hai điểm chính sau đây:*

1. *Độc lập và thống nhất quốc gia trong khối Liên hiệp Pháp.*
2. *Cộng tác thân thiện với nước Pháp trên căn bản bình đẳng và tôn trọng những thỏa hiệp tự do ký kết”.*

(Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Tập 5, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2025, tr. 41)

- a) Lời kêu gọi trong đoạn tư liệu được nêu ra trong bối cảnh Việt Nam đang tìm kiếm giải pháp hòa bình để tiếp tục kéo dài thời gian hoà hoãn với Pháp.
- b) Với lời kêu gọi trong đoạn tư liệu trên, Việt Nam đã đạt được sự công nhận đầy đủ về chủ quyền và thiết lập quan hệ bình đẳng hoàn toàn với Pháp.
- c) Quan điểm “*độc lập và thống nhất quốc gia trong khối Liên hiệp Pháp*” là chủ trương từ bỏ hoàn toàn mục tiêu độc lập dân tộc để phụ thuộc vào nước Pháp.
- d) Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương “*cộng tác thân thiện với Pháp*” vì mong muốn tranh thủ điều kiện quốc tế thuận lợi để củng cố nền độc lập còn non trẻ của Việt Nam.

**Câu 4.** Cho đoạn tư liệu sau đây:

“... Trước hết phải kể đến Liên hợp quốc (UN) với 191 nước thành viên, tức là chiếm đại bộ phận các nước trên thế giới. Liên hợp quốc cùng với các tổ chức của mình như UNDP, UNESCO, UNICEF, FAO... đang tác động đến tất cả các nước trên phạm vi toàn cầu.

Đồng thời có các tổ chức khác như Tổ chức thương mại thế giới (WTO), Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF), Ngân hàng thế giới (WB), Liên minh châu Âu (EU), Khu vực Thương mại tự do Bắc Mỹ (NAFTA), Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á-Thái Bình Dương (APEC), Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) với Khu vực Thương mại tự do ASEAN (AFTA), Thị trường chung Nam Mỹ (MERCOSUR), v.v.. Các tổ chức này có vai trò ngày càng tăng lên trong việc giải quyết những vấn đề kinh tế và chính trị chung của thế giới và khu vực, ví dụ, giải quyết cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ ở Thái Lan, Ấnônêxia, Hàn Quốc, Liên bang Nga, Braxin...”

(Nguyễn Đức Bình (Chủ biên), *Những đặc điểm lớn của thế giới đương đại* (Sách tham khảo), NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2007, tr.102-103)

**a)** Đề thay thế vai trò quản lý kinh tế của các quốc gia, các tổ chức liên kết kinh tế, thương mại, tài chính quốc tế và khu vực đã lần lượt được ra đời.

**b)** Việc tham gia xử lý khủng hoảng tài chính ở Thái Lan, Ấnônêxia, Hàn Quốc... phản ánh vai trò ngày càng to lớn của các tổ chức quốc tế trên thế giới.

**c)** Sự ra đời và phát triển của các tổ chức khu vực trên thế giới vừa là sự thể hiện, vừa là sự phản ứng của các quốc gia, khu vực đối với xu thế toàn cầu hóa.

**d)** Sự ra đời của các tổ chức liên kết kinh tế, thương mại, tài chính quốc tế và khu vực là một trong những tác động tích cực của xu thế toàn cầu hóa.

---HẾT---